

BÁO CÁO
Kết quả 10 năm triển khai thi hành
Luật Phòng, chống bạo lực gia đình

Thực hiện Quyết định số 1236/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Công văn số 4228/BVHTTDL-GĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc chuẩn bị báo cáo tại phiên giải trình, chất vấn của các Ủy ban của Quốc hội, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả 10 năm triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD) trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Tây Ninh là một tỉnh thuộc vùng Đông Nam bộ, có diện tích 4.039,66 km², có 09 đơn vị hành chính gồm: 08 huyện, 01 thành phố trực thuộc tỉnh; 95 xã, phường, thị trấn. Năm 2017 toàn tỉnh có 236.436/288.372 “Gia đình văn hóa” đạt tỷ lệ 81,99%, có 470/542 “Ấp, khu phố Văn hóa”, đạt tỷ lệ 86,76 %.

Công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong thời gian qua luôn được các ngành, các cấp quan tâm, đặc biệt là công tác truyền thông, tư vấn, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình luôn được triển khai thực hiện một cách đồng bộ (thông qua hoạt động mô hình PCBLGD, Tổ hòa giải, số điện thoại của đường dây nóng, ...). Tình trạng bạo lực gia đình hiện nay có giảm, nhưng ở từng địa phương, bạo lực gia đình vẫn diễn ra với nhiều hình thức khác nhau, mức độ tính chất của từng vụ, từng hành vi ngày càng phức tạp, đa dạng hơn; nạn nhân bạo lực không chỉ dừng lại ở phụ nữ mà nạn nhân của bạo lực có người già, trẻ em, thậm chí là nam giới. Do vậy công tác gia đình nói chung, PCBLGD nói riêng luôn được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân... từ đó có những việc làm thiết thực, hiệu quả góp phần kéo giảm tình trạng bạo lực gia đình xảy ra.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH LUẬT VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH TỪ NĂM 2008 ĐẾN 2018

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Tây Ninh đã quán triệt và thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, đặc biệt là các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Ngoài ra chỉ đạo các sở, ban ngành, đoàn

thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện phát huy vai trò, trách nhiệm được giao để tổ chức thực hiện Luật PCBLGD có hiệu quả tại địa phương.

1. Đánh giá công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành thi hành Luật

Ngay sau khi Luật Phòng, chống bạo lực gia đình được ban hành, UBND tỉnh đã tổ chức phổ biến, quán triệt Luật, các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác gia đình, công tác phòng, chống bạo lực gia đình tới cán bộ chủ chốt các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh, các huyện, thành phố, cấp xã, phường, thị trấn. Phòng Văn hoá - Thông tin các huyện, thành phố, công chức văn hoá xã hội của 95 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh; Đưa nội dung tuyên truyền phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của địa phương. Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các cơ quan, đoàn thể của tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã, các xã, phường, thị trấn đã tổ chức nhiều đợt quán triệt, tuyên truyền thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác gia đình, cụ thể: *(phụ lục 1 kèm theo)*.

Công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ngoài ra đối với cấp huyện hàng năm đều xây dựng kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện công tác gia đình trong đó luôn quan tâm đến việc chỉ đạo triển khai tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đến nhân dân.

2. Đánh giá về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình

Công tác tuyên truyền về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình được các cấp thường xuyên được đổi mới với nhiều hình thức phong phú, đa dạng: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hình thức cổ động trực quan (pa nô, tờ gấp, băng rôn...), qua Báo, Đài PTTH tỉnh, Cổng Thông tin điện tử, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, thảo, Hội nghị, sinh hoạt các Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững...

2.1. Cấp tỉnh

- Tuyên truyền cổ động trực quan: 07 cụm pano tường; 4.830 băng ron có nội dung thông điệp tuyên truyền gia đình, PCBLGD và bình đẳng giới; 385 lượt xe loa tuyên truyền cổ động PCBLGD; 21.300 bộ tài liệu hỏi đáp Luật PCBLGD; 1.800 quyển sổ tay nội dung sinh hoạt CLB GDPTBV; 170.200 tờ gấp có nội dung tuyên truyền về PCBLGD, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam (có nội dung tuyên truyền về Vai trò của ông bà trong đời sống gia đình; vai trò của cha mẹ trong đời sống gia đình; phương pháp và nguyên tắc giáo dục trong gia đình; Gia đình là tổ ấm của mỗi người là tế bào lành mạnh của xã hội); 1.680 đĩa CD có nội dung tuyên truyền về giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình, tuyên truyền Luật PCBLGD; 20.000 quyển sổ tay hỏi đáp về Phòng, chống bạo lực gia đình; ngoài ra thông qua hệ

thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở lồng ghép triển khai, tuyên truyền một cách đồng bộ, hiệu quả.

- Tuyên truyền qua sách, báo, tạp chí, phục vụ tại chỗ, kết quả tuyên truyền được 101 cuộc với 14.102 tài liệu trong đó có 115 tài liệu về Luật PCBLGD và các văn bản liên quan, in và phát hành 200 cuốn thông tin với chủ đề “Gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình” đến các sở, ngành tỉnh và thư viện 9 huyện, thành phố; ngoài ra Thư viện tỉnh đã lồng ghép việc luân chuyển sách cơ sở theo định kỳ hàng quý, kết quả đã luân chuyển trên 98.638 lượt sách, báo, tạp chí. Trong đó sách chính trị - xã hội chiếm 30%, sách pháp luật chiếm 10%; chiếu phim phục vụ cho nhân dân tại các xã vùng nông thôn sâu, vùng biên giới được 70 buổi, có trên 12.360 lượt người xem; thông qua kịch bản, câu chuyện thông tin, tiểu phẩm có nội dung tuyên truyền PCBLGD, tuyên truyền phục vụ nhân dân tại các xã vùng nông thôn sâu, vùng biên giới 8 buổi với hơn 3.500 lượt người tham dự.

- Phát hành phụ trương kèm theo Báo Tây Ninh phát hành được 42.500 tờ; phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh thực hiện phóng sự chuyên đề định kỳ về phòng, chống bạo lực gia đình, chương trình tọa đàm nhằm đẩy mạnh tuyên truyền PCBLGD; tuyên truyền giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, hạnh phúc gia đình.

+ Tổ chức Lễ ra quân chiến dịch truyền thông nhân Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ (25/11), phát động thực hiện Chương trình hành động quốc gia PCBLGD trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

+ Tổ chức 4 cuộc hội thảo với chủ đề “Phòng, chống Bạo lực gia đình - Thực trạng và giải pháp”, “Giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình”, “Vai trò của ông bà, cha mẹ trong việc giáo dục gia đình, thực hiện bình đẳng giới”, “Bình đẳng - Hạnh phúc gia đình”.

+ Tổ chức 3 cuộc thi viết: tìm hiểu Luật PCBLGD, tìm hiểu Nghị định số 110/2009/NĐ-CP ngày 10/12/2009 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCBLGD, tìm hiểu Luật PCBLGD; NĐ 167/2013/NĐ-CP; kết quả có 24.511 bài dự thi.

+ Tổ chức các Hội thi thông qua sân khấu hóa: Gia đình văn nghệ - kiến thức gia đình, PCBLGD tổ chức 2 cấp huyện, tỉnh; Hội thi tuyên truyền viên giỏi về PCBLGD; Phát động cuộc thi sáng tác tân nhạc, cổ nhạc, tiểu phẩm và ca cảnh cải lương với chủ đề PCBLGD có 34 tác phẩm tham gia dự thi.

+ Tổ chức 02 Hội thi nấu ăn nhân ngày Gia đình Việt Nam 28/6; Ngày Hội Gia đình tỉnh Tây Ninh năm 2018.

+ Tổ chức đoàn tham gia các hoạt động: tham dự Ngày hội Gia đình các tỉnh Đông Nam bộ luân phiên do các tỉnh khu vực Đông Nam bộ đăng cai tổ chức (từ 2010 đến nay); tham dự giải Bóng bàn, Cầu lông gia đình toàn quốc (từ năm 2016-2018); tham gia Hội thi Câu lạc bộ Gia đình toàn quốc với chủ đề “Gia đình hạnh

phúc” tại tỉnh Quảng Nam năm 2016. Đặc biệt năm 2014 đăng cai tổ chức thành công Ngày Hội Gia đình các tỉnh Đông Nam bộ.

+ Tổ chức Liên hoan, họp mặt biểu dương khen thưởng gia đình văn hóa tiêu biểu nhân Ngày gia đình Việt Nam 28/6, kết quả có 268 gia đình văn hóa tiêu biểu được khen thưởng (178 gia đình nhận Bằng khen, 90 nhận giấy khen).

+ Thông qua nội dung hoạt động của mô hình: Phòng, chống bạo lực gia đình, Tuyên truyền giáo dục, đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam; triển khai thực hiện Tiểu Đề án 4 – Đề án 343 Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thông qua hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch”; Ban chỉ đạo mô hình PCBLGD các xã, Nhóm PCBLGD, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, tổ hòa giải ở các ấp đã phối hợp một cách đồng bộ trong việc tiếp nhận thông tin, can thiệp, tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân BLGD, xử lý người có hành vi BLGD một cách kịp thời, góp phần kéo giảm tình trạng BLGD trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2010-2015.

2.2. Cấp huyện

Hàng năm, các địa phương tổ chức liên hoan, giao lưu, họp mặt nhằm biểu dương các gia đình văn hóa tiêu biểu nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20-3), Ngày Gia đình Việt Nam (28-6), Tháng hành động quốc gia về Phòng, chống bạo lực gia đình (Tháng 6), Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em (25/11); duy trì, nhân rộng phát huy hiệu quả của các Mô hình PCBLGD, Tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình trong đó quan tâm đến hoạt động của CLB Gia đình phát triển bền vững để tạo điều kiện cho các hộ gia đình tham gia sinh hoạt qua đó giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển kinh tế gia đình, PCBLGD ở khu dân cư; phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, xây dựng tình làng nghĩa xóm, tương thân giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

*** Đánh giá hoạt động truyền thông**

- Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, sự quan tâm chỉ đạo một cách đồng bộ của UBND các cấp trong việc tổ chức tuyên truyền Luật PCBLGD và các văn bản liên quan được với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, lồng ghép nội dung tuyên truyền đạt yêu cầu kế hoạch đề ra; hiệu quả của việc tuyên truyền Luật PCBLGD và các văn bản liên quan từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân đối với việc thực hiện nghiêm quy định của pháp luật góp phần góp phần kéo giảm tình trạng bạo lực gia đình chung trong tỉnh.

- Bên cạnh hiệu quả đạt được công tác truyền thông, việc tuyên truyền ở huyện, xã còn gặp khó khăn do khó khăn về kinh phí nên việc tuyên truyền chủ yếu với hình thức băng rôn, pa nô, xe loa, qua hệ thống truyền thanhdo đó hiệu quả tuyên truyền chỉ mới thực hiện ở bề nổi, chưa đi vào chiều sâu.

3. Đánh giá tình hình thực hiện chính sách của Nhà nước đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình

Bộ máy, tổ chức nhân sự làm công tác gia đình, PCBLGD được thành lập từ tỉnh đến cơ sở, trong đó việc thành lập đội ngũ Công tác viên làm công tác thu thập số liệu, PCBLGD ở ấp khu phố (gọi tắt là CTV gia đình), đã thể hiện rõ sự quan tâm rất lớn đối với công tác gia đình của cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh. Với hoạt động của đội ngũ CTV gia đình hiện nay, đã góp phần trong việc thực hiện công tác PCBLGD ở cơ sở và Tây Ninh là tỉnh đầu tiên trong cả nước đã thành lập được đội ngũ CTV gia đình từ tháng 5/2013.

Trong 10 năm qua tỉnh luôn quan tâm tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, công tác viên làm công tác gia đình, thành viên Ban chỉ đạo, Ban Chủ nhiệm các Câu lạc bộ, Nhóm PCBLGD, thành viên tổ hòa giải ở các ấp của 95 xã triển khai thực hiện mô hình PCBLGD. được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về công tác gia đình, PCBLGD, kết quả đã tổ chức được 54 lớp cho 7.490 đại biểu tham dự tham dự. Thông qua lớp tập huấn nhằm triển khai về những nội dung cơ bản về Luật PCBLGD, các văn bản có liên quan, một số kỹ năng trong điều hành sinh hoạt Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững; kỹ năng trình bày trước công chúng, kỹ năng tư vấn, hòa giải trong PCBLGD. Hàng năm cử cán bộ làm công tác gia đình tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

- Chỉ đạo các ngành, các cấp có liên quan làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình; kết quả trong 10 năm qua đã khen thưởng Bằng khen UBND tỉnh, Giấy khen Giám đốc Sở VH-TT-DL cho 122 tập thể và 201 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác gia đình.

Hoạt động xã hội trong công tác PCBLGD luôn được chú trọng đạt được một số kết quả nhất định: xây dựng pa nô, áp phích tuyên truyền về gia đình, PCBLGD; các doanh nghiệp, cá nhân ủng hộ kinh phí tổ chức các sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vào Ngày Gia đình Việt Nam 28/6, đặc biệt trong năm 2014 tỉnh đã vận động xã hội hóa tổ chức thành công Ngày Hội Gia đình các tỉnh Đông Nam bộ do Tây Ninh đăng cai tổ chức. Bên cạnh đó việc huy động xã hội hóa đối với công tác PCBLGD ở cơ sở nhất là cấp xã gặp rất nhiều khó khăn vì ở địa phương ngân sách ít nhưng phải tổ chức nhiều hoạt động cần huy động xã hội hóa, do đó ảnh hưởng rất lớn đến việc huy động tổ chức đóng góp công tác PCBLGD.

4. Đánh giá tình hình kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình

- Công tác kiểm tra, giám sát kết quả triển khai tổ chức thực hiện công tác gia đình, hoạt động mô hình PCBLGD được tiến hành hàng năm, đã tổ chức 20 cuộc kiểm tra (định kỳ mỗi năm 2 lần 6 tháng đầu năm, cuối năm). Thông qua công tác kiểm tra, giám sát góp phần đánh giá kết quả công tác triển khai tổ chức thực hiện công tác gia đình, phát huy hiệu quả hoạt động mô hình PCBLGD, mô hình tuyên

truyền đạo đức lối sống trong gia đình; kịp thời giúp cơ sở khắc phục những hạn chế, giải quyết những khó khăn vướng mắc, đưa ra giải pháp hợp lý trong thực hiện công tác gia đình, hoạt động mô hình PCBLGD ngày càng tốt hơn.

- Công tác xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật về PCBLGD được tập trung triển khai (*Phụ lục 3 kèm theo*)

5. Thực trạng bạo lực gia đình

- Tình hình thu thập số liệu về bạo lực gia đình được tập trung (*Phụ lục 2 kèm theo*)

- Theo kết quả khảo sát thu thập số liệu gia đình, bạo lực gia đình trong 10 năm (2008-2018) tính đến ngày 22/9/2018 là **3.340** gia đình có hành vi BLGD; trong đó nạn nhân BLGD: Phụ nữ: **2.831/3.340** trường hợp, chiếm tỷ lệ **84,76%**; người già: **246/3.340** trường hợp, chiếm tỷ lệ **7,36%**; trẻ em: **218/3.340** trường hợp chiếm, tỷ lệ **6,52%**. Hình thức BLGD phổ biến là hành vi bạo lực về thân thể: **2.058/3.340** vụ, chiếm tỷ lệ **61,61%**, bạo lực về tinh thần: **992/3.340** vụ, chiếm tỷ lệ **29,7%**; bạo lực về kinh tế: **222/3.340** vụ, chiếm tỷ lệ **6,65%**; bạo lực về tình dục: **68/3.340** vụ, chiếm tỷ lệ **2,93%**. Ngoài hành vi bạo lực gia đình về thân thể, tinh thần, tình dục... thì mâu thuẫn gia đình là một trong những nguy cơ dẫn đến tình trạng ly hôn hiện nay ngày càng tăng, đặc biệt là tình trạng ly hôn trong các cặp vợ chồng trẻ ngày càng nhiều; theo số liệu của Tòa án Nhân dân tỉnh trong 10 năm (2008 – 2018) đã thụ lý, giải quyết vụ án xin ly hôn **4.578** vụ; trong đó do mâu thuẫn gia đình: **3.371** vụ; bạo lực gia đình: **200** vụ; vợ, chồng, ngoại tình: **266** vụ; mâu thuẫn kinh tế: **83** vụ; nghiện ma túy, rượu chè, cờ bạc: **156** vụ; Bệnh tật, không có con: **156** vụ; một bên ở nước ngoài: **155** vụ; một bên bị mất tích: **67** vụ; các nguyên nhân khác: **786** vụ.

Qua số liệu cho thấy người bị bạo lực gia đình chủ yếu tập trung ở phụ nữ, người gây bạo lực gia đình chủ yếu là nam giới, bạo lực thân thể chiếm tỷ lệ cao nhất, số liệu bạo lực gia đình giảm hàng năm (trung bình 10-20%), qua đó thấy được sự quan tâm chỉ đạo đối với công tác gia đình của cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh, sự tích cực, nhiệt tình trong việc tuyên truyền, thu thập, hỗ trợ, xử lý người có hành vi bạo lực gia đình ở cơ sở.

- Các biện pháp hỗ trợ và kết quả hỗ trợ người bị BLGD được tập trung (*Phụ lục 5 kèm theo*).

6. Đánh giá tác động của công tác phòng, chống bạo lực gia đình đến tình hình kinh tế-xã hội của địa phương

- Thông qua các hoạt động triển khai công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình đã góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, người dân nắm được vị trí, vai trò, tầm quan trọng của gia đình, từ đó có những việc làm thiết thực, cụ thể tuyên truyền, giáo dục cho gia đình, nhất là các thành viên trẻ trong gia đình, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xây dựng xã hội văn minh, cộng đồng hòa thuận, ấp khu phố bình yên, gia đình hạnh phúc, thực hiện mục tiêu chung của Chiến

lược phát triển gia đình trên đại bàn, tình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục về cách ứng xử trong gia đình, phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cộng đồng, cơ quan, tổ chức trong hoạt động tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam được sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư một trong những nhân tố tích cực góp phần thực hiện có hiệu quả mô hình PCBLGD góp phần giảm tình trạng BLGD trên địa bàn dân cư, chất lượng gia đình văn hóa, ấp (khu phố) văn hóa ngày càng được nâng lên, trật tự an toàn xã hội được ổn định.

- Ngoài ra với kết quả từ công tác phòng, chống bạo lực gia đình đem lại còn góp phần giúp cho mỗi người có thêm điều kiện nhìn nhận, đánh giá những việc đã làm, hành vi ứng xử, lối sống bản thân, có thêm bí quyết giữ gìn hạnh phúc gia đình, biết trân trọng những gì mình đang có; yêu thương và chia sẻ với mọi người xung quanh, trước hết là gia đình, người thân và cả cộng đồng, để có nhiều giây phút hạnh phúc đích thực.

7. Đánh giá thực trạng nguồn lực đầu tư triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình

- Tình hình cán bộ trực tiếp làm công tác gia đình, PCBLGD từ tỉnh đến cơ sở (thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch) chưa đảm bảo thực hiện tốt công tác tham mưu:

+ Đối với cấp tỉnh có 02 cán bộ trực tiếp làm công tác gia đình.

+ Đối với cấp huyện: 9/9 huyện, thành phố có phân công 01 chuyên viên phòng Văn hóa và Thông tin phụ trách công tác gia đình, PCBLGD.

+ Đối với cấp xã: 95 Cán bộ văn hoá - xã hội (xã, phường, thị trấn) phụ trách mảng công tác, PCBLGD.

+ Các ấp, khu phố: 542 Cộng tác viên Cộng tác viên làm công tác thu thập số liệu, PCBLGD ở ấp khu phố (gọi tắt là CTV gia đình) và Tây Ninh là tỉnh đầu tiên trong cả nước đã thành lập được đội ngũ Cộng tác viên gia đình từ tháng 5/2013.

- Kinh phí thực hiện các hoạt động triển khai công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình chủ yếu trong kinh phí sự nghiệp gia đình (tỉnh, huyện) được cấp hàng năm (Phụ lục 7 kèm theo)

*** Đánh giá về tình hình kinh phí chi cho công tác PCBLGD**

- Nguồn kinh phí bố trí cho công tác gia đình cấp tỉnh luôn được sự quan tâm bố trí kinh phí tăng hàng năm. Hiện nay, đối với nguồn kinh phí bố trí cho công tác gia đình cấp huyện, thành phố ở mức thấp không tương xứng với khối lượng công việc được giao. Về phía cấp xã, phường, thị trấn hiện nay chưa bố trí kinh phí thực hiện mặc dù đã có văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở Tài Chính trong việc thực hiện được theo nội dung Thông tư liên tịch số 143/2011//TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 21/10/2011 của Liên tịch Bộ tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về

việc Quy định chế độ quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước chi cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình; kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ các cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình ngoài công lập

8. Bài học kinh nghiệm và giải pháp

*** Thuận lợi:**

- Công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở trong hoạt động chỉ đạo triển khai.

- Đảm bảo nguồn lực về kinh phí cho các hoạt động gia đình và phòng chống bạo lực gia đình (đối với cấp tỉnh)

- Thành lập đội ngũ Cộng tác viên ở cơ sở (542 CTV/542 ấp, khu phố)

- Thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình ở 95/95 xã, phường, thị trấn; đội ngũ Cộng tác viên ở cơ sở (542 CTV/542 ấp, khu phố); các Nhóm PCBLGD, Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững tại các ấp, khu phố thông qua đó thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tư vấn về PCBLGD đến đối tượng những gia đình thường xuyên có BLGD, những gia đình có nguy cơ BLGD, thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa hàng năm; góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, gia đình và cộng đồng.

*** Hạn chế:**

- Nhận thức về tầm quan trọng của công tác gia đình nói chung và phòng, chống bạo lực nói riêng ở một số cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể còn hạn chế, từ đó chưa quan tâm đúng mức tới việc đầu tư, chỉ đạo đối với công tác này.

- Nguồn kinh phí bố trí cho công tác gia đình cấp huyện, thành phố ở mức thấp không tương xứng với khối lượng công việc được giao. Về phía cấp xã, phường, thị trấn hiện nay chưa bố trí kinh phí thực hiện.

- Công tác thống kê số liệu về BLGD so với tình trạng thực tế ở địa phương còn lúng túng trong việc tổng hợp số liệu. Số vụ BLGD tổng hợp được chỉ mới là bề nổi của tình trạng BLGD hiện có, chủ yếu các vụ BLGD đã được chính quyền phát hiện và xử lý nguyên nhân do một phần tâm lý e ngại của các gia đình xảy ra bạo lực, không muốn vạch áo cho người xem lưng, một phần do công tác tổng hợp báo cáo số liệu chưa thực hiện qua nhiều kênh để đối chiếu so với số liệu của các ngành Tòa án, Công an, Y tế, Phụ nữ nắm bắt qua thực hiện công tác chuyên môn, mà hiện nay số liệu của các huyện, thành phố gửi về chỉ tổng hợp theo báo cáo từ đội ngũ Cộng tác viên gia đình dẫn đến độ tin cậy đối với số liệu chưa cao.

*** Giải pháp**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tăng cường đẩy mạnh hoạt động truyền thông về gia đình, PCBLGD trên các phương tiện thông tin đại chúng và trực tiếp nhằm nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, gia đình và cộng đồng.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp làm công tác gia đình ở cơ sở, trang bị phương pháp, kỹ năng chuyên môn cần thiết cho công tác hòa giải, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị BLGD cũng như người thực hiện hành vi bạo lực.

- Tổ chức việc sơ, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những khó khăn, qua đó đề ra các nội dung, giải pháp lãnh đạo chỉ đạo cụ thể, thiết thực; kịp thời phát hiện và biểu dương những điển hình tiên tiến.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, qua đó nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

- Đảm bảo kinh phí cho hoạt động công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình ở cấp huyện, xã.

- Nâng cao chất lượng công tác tổng hợp thống kê báo cáo số liệu về gia đình và PCBLGD.

III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đề xuất kiến nghị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nội dung, hình thức, phương thức tổ chức nhiệm vụ PCBLGD (Bộ VHTTDL)

- Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cấp tỉnh về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, nhằm để nâng cao hiệu quả công tác và khả năng tư vấn, giải quyết những vấn đề cụ thể tại các địa phương.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết để kịp thời khen thưởng, động viên các cá nhân, tập thể, những mô hình tiêu biểu để nhân rộng, chia sẻ kinh nghiệm cho các tỉnh thành phố học tập kinh nghiệm.

2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật và các văn bản liên quan

- Khái niệm Bạo lực gia đình cần xem xét lại về quy định “ Bạo lực gia đình là hành vi cố ý...” Nên xem xét cân nhắc quy định “ Bạo lực gia đình là hành vi” Không quy định cố ý hay không cố ý mà nội dung này nên đưa vào quy định tại các quy định xử phạt để xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi xử lý hành vi vi phạm.

- Các hành vi bạo lực gia đình được liệt kê tại Điều 2 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình nên được liệt kê theo các nhóm hình thức bị bạo lực cho đồng bộ với những quy định về thu thập, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình (tương ứng với 04 hình thức bạo lực: Tinh thần, Thân thể, Tình dục, Kinh tế)

- Trong các quy định mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi bạo lực gia đình chủ yếu là phạt tiền, nhưng qua thực tế đã chứng minh không khả thi do nguyên nhân các nạn nhân bị bạo lực thường là người vợ, nhưng khi người gây bạo lực là chồng bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt thì người vợ lại phải đóng tiền phạt cho chồng làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình do vậy thông thường người vợ sẽ không mạnh dạn tố cáo hành vi bạo lực gia đình. Do vậy, có thể xem xét bên cạnh mức phạt tiền có thể đưa thêm hình thức chế tài khác có tính răn đe cao hơn như áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng đối với người gây bạo lực mà không tuân theo quy định tại Điều 43 của Luật PCBLGD hoặc một số biện pháp chế tài khác như lao động công ích, công khai nhận lỗi đối với người bị bạo lực trước tổ dân cư tự quản hứa khắc phục hành vi của mình.

Trên đây là Báo cáo kết quả 10 năm triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận: 

- Bộ VHTTDL;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ công tác gia đình;
- Sở VHTTDL;
- LĐVP; PKGVX;
- Lưu VT, VP UBND tỉnh.

VP

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

PHỤ LỤC
Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Bản hành kèm theo Báo cáo số 308 /BC-UBND ngày 17/10 của UBND tỉnh Tây Ninh)

PHỤ LỤC 1: Văn bản cấp tỉnh ban hành có nội dung trực tiếp lồng ghép nội dung về PCBLGD (2008-2018)

STT	Thuộc tính văn bản	Cơ quan tham mưu ban hành	Văn bản của Đảng	Văn bản của HĐND	Văn bản của UBND	Ghi chú
1	Kế hoạch số 3654/KH-UBND ngày 30/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc triển khai thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình.	Sở VH TTDL			X	
2	Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 13/01/2010 về ban hành kế hoạch hành động thực hiện PCBLGD giai đoạn 2010-2015	Sở VH TTDL			X	
3	Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 07/3/2012 ban hành Kế hoạch thu thập, xử lý thông tin về gia đình, PCBLGD	Sở VH TTDL			X	
4	Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Sở VH TTDL			X	
5	Kế hoạch số 411/KH-UBND ngày 11/3/2013 tổ chức hội nghị sơ kết 5 năm triển khai thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD) 3 năm triển khai thực hiện Quyết định 60/QĐUBND ngày 13/01/2010 kế hoạch hành động thực hiện PCBLGD giai đoạn 2010 – 2015	Sở VH TTDL			X	
6	Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐND ngày 20/3/2013 về quy định mức thù lao cho công tác viên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.			X		
7	Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thù lao cho Công tác viên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (tại Điều 1, Khoản 2, điểm c quy định mức thù lao cho Công tác viên làm công tác thu thập, xử lý thông tin và phòng, chống bạo lực gia đình được hưởng 0.2 lần mức lương tối thiểu)				X	

STT	Thuộc tính văn bản	Cơ quan tham mưu ban hành	Văn bản của Đảng	Văn bản của UBND	Văn bản của UBND	Ghi chú
8	Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20 tháng 3 hàng năm” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Sở VHHTDL		x		
9	Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 30/7/2014 về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia PCBLGD đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở VHHTDL		x		
10	Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020	Sở VHHTDL		x		
11	Kế hoạch số 1723/KH-UBND ngày 18/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức hội nghị sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình giai đoạn 2010 – 2015; sơ kết 01 năm triển khai thực hiện chương trình hành động quốc gia phòng, chống bạo lực trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở VHHTDL		x		
12	Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020	Sở VHHTDL		x		
13	Kế hoạch số 792/KH-UBND ngày 31/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Sở VHHTDL		x		
14	Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Tây Ninh.	Sở VHHTDL		x		
15	Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Tây Ninh	Sở VHHTDL		x		

PHỤ LỤC 2: Tổng hợp tình hình PCB/LGD



stt		Tổng	Năm báo cáo										
			2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
1	Tổng số v/vy BLGD	3,340	873	709	562	313	189	120	140	144	135	83	72
2	Hình thức bạo lực												
2.1	Tình thân	992	261	154	117	180	62	17	31	67	26	32	45
2.2	Thân thể	2,058	543	487	376	89	116	97	100	66	107	50	27
2.3	Tình dục	68	10	19	22	1	-	6	-	9	1	-	-
2.4	Kinh tế	222	59	49	47	43	11		9	2	1	1	
3	Người bị BLGD												
3.1	Nam	52	11	3	4	1	5	9	6	5	1	3	4
3.2	Nữ	3,288	862	706	558	312	184	111	134	139	134	80	68
4	Độ tuổi người bị BLGD												
4.1	Dưới 16 tuổi	218	75	49	52	24	8	1	1	1	2	1	4
4.2	Nữ từ 16 - 59 tuổi	2,831	704	596	464	250	171	101	129	137	131	80	68
4.3	Từ đủ 60 tuổi trở lên	246	83	61	42	38	7	5	5	2	1	2	
5	Người gây BLGD												
5.1	Nam	851					183	110	133	139	134	82	70
5.2	Nữ	32					6	10	7	5	1	1	2

PHỤ LỤC 3: Tổng hợp công tác xử lý người có hành vi bạo lực gia đình

STT	Tổng	Năm báo cáo										
		2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
1	Góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư	293	257	135	91	129	83	88	72	34	36	60
2	Áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc theo quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	18	13	5					1	1		
3	Áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc theo quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện	-										
4	Áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã/phường/thị trấn	24				3	2	8	6	5		
5	Xử phạt hành chính (phạt cảnh cáo)	1										1
6	Xử phạt hành chính (phạt tiền)	263	72	6	2	4	10	20	22	22	6	10
7	Xử lý hình sự	5				1		1	2	1		

PHỤ LỤC 4: Tổng hợp một số vụ án hôn nhân và gia đình có liên quan đến bạo lực gia đình (nguồn Tòa án nhân dân)

ST T		Tổng	Năm báo cáo									
			2008-2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	
I	Số vụ án hôn nhân và gia đình (có nguyên nhân từ BLGD)											
1	Số vụ án được thụ lý hàng năm	45,788	4,369	3,853	4,632	4,922	5,300	5,635	6,271	6,432	4,374	
2	Số vụ án được giải quyết	42,363	4,108	3,738	4,515	4,796	5,166	5,540	5,942	6,120	2,438	
II	Lý hôn											
I	Tổng số vụ lý hôn	4,578	344	563	480	480	500	583	654	645	329	
2	Trong đó, số vụ lý hôn do:											
	- Mâu thuẫn gia đình	3,371	154	421	377	350	395	429	505	494	246	
	- Bạo lực gia đình	200		31	18	36	24	36	21	21	13	
	- Ngoại tình	266	128	18	9	18	16	24	24	21	8	
	- Bệnh tật, không có con	156		47	41	23	17	28				
	- Do nghiện ma túy, rượu chè, cờ bạc	120	8	4	2	13	12	8	30	34	9	
	- Một bên ở nước ngoài	155		-	1	-	1	2	49	57	45	
	- Một bên bị mất tích	67		3	9	24	14	16		1		
	- Mâu thuẫn về kinh tế	83	54	3	-	3	-	6	16	1		
	- Các nguyên nhân khác	123		29	19	12	19	11	9	16	8	

STT	Nội dung hoạt động	Tổng	Năm báo cáo										
			2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
IV	Hoạt động của Cơ sở tư vấn về PCBLOGD (Thành lập theo thông tư của Bộ VHTTDL)												
1	Tổng số Cơ sở tư vấn về PCBLOGD được thành lập (có cấp Giấy chứng nhận hoạt động)	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Số người được tư vấn về PCBLOGD												
V	Hoạt động của Địa chỉ tin cậy ở cộng đồng												
1	Số địa chỉ tin cậy ở cộng đồng	2,077	370	459	260	383	19	38	67	126	113	116	126
2	Số địa chỉ tin cậy được hỗ trợ tư vấn thuốc và các vật dụng thiết yếu phục vụ sơ cứu ban đầu												
3	Số địa chỉ tin cậy được thanh toán kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho người đến tạm lánh												
4	Số địa chỉ tin cậy ở cộng đồng được tập huấn hàng năm về PCBLOGD												
5	Số người tạm lánh tại địa chỉ tin cậy ở cộng đồng	337	112	107				1	5	81	31		

PHỤ LỤC 6: ~~Tổng hợp về hoạt động hòa giải trong PCBLGD~~

[illegible]

thực hiện nhiệm vụ

Đơn vị: 1,000 đồng

		Năm báo cáo											
		Tổng	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
	Kinh phí từ ngân sách nhà nước	17.557,977	172,695	337,020	391,561	837,585	1,645,236	1,415,290	2,460,310	2,461,420	2,456,420	2,633,920	2,746,520
	- Kinh phí cấp tỉnh	15,262,400	100,000	248,000	260,000	620,000	1,395,340	1,159,460	2,195,920	2,195,920	2,195,920	2,395,920	2,495,920
	+ Kinh phí sự nghiệp gia đình	6,621,700	100,000	248,000	260,000	620,000	650,000	743,700	700,000	700,000	700,000	900,000	1,000,000
	+ Phục vụ công tác ghi chép thu thập xử lý thông tin về gia đình, PCBLGD	745,340					745,340						
1	+ Chi cho lực lượng Công tác viên gia đình (theo QĐ 19/QĐ-UBND)	7,895,360						415,760	1,495,920	1,495,920	1,495,920	1,495,920	1,495,920
	- Kinh phí cấp huyện (9 huyện, tp)	2,295,577	72,695	89,020	131,561	217,585	249,896	255,830	264,390	265,500	260,500	238,000	250,600
2	Kinh phí huy động từ tổ chức, cá nhân ở trong nước	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Kinh phí huy động từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Tổng kinh phí chi cho lĩnh vực gia đình (trong đó có PCBLGD)	17,557,977	172,695	337,020	391,561	837,585	1,645,236	1,415,290	2,460,310	2,461,420	2,456,420	2,633,920	2,746,520
5	Tổng kinh phí chi cho lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch (nói chung)	82,348,353	1,085,000	3,038,752	10,926,702	7,391,962	6,977,937	8,013,700	13,200,000	11,890,000	8,413,300	7,661,000	3,750,000

